TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LẠC** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 29/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đàm Ngọc Thọ

Bà: Dương Thị Lầu

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thời - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Giáp Văn H**, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1994

Nơi sinh: Xã ĐL, huyện LG, tỉnh BG

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã ĐL, huyện LG, tỉnh BG

Chỗ ở: Thôn ĐT, xã VS, huyện LS, tỉnh HB

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Giáp Văn V sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị Kh sinh năm 1966; Vợ: Không; Con: Không;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 07/11/2018 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/11/2018, H nhận điện thoại của một người đàn ông tên là Duy, Duy và H trao đổi về việc H lên Cao Bằng chở pháo cho Duy. Ngày 05/11/2018 Duy tiếp tục gọi cho H và nói "20 giờ đến 20 giờ 30 phút gặp nhau tại gầm cầu Thanh Trì, Hà Nội", H đồng ý. H bắt xe khách đến gặp Duy tại địa điểm đã hẹn. Khi gặp nhau, Duy nói với H "lên Cao Bằng chở pháo cho Duy, về đến Hưng Yên, Duy sẽ trả tiền công là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) chuyến đầu", đồng thời Duy giao cho H xe máy biển kiểm soát 98H2-3058 và giới thiệu một người đàn ông cùng đi tên là Hưng. H không biết họ và địa chỉ Hưng ở đâu. Sau khi thỏa thuận về việc đi mua pháo Duy, H, Hưng mỗi người điều khiển một xe máy từ Thanh Trì, Hà Nội đến tỉnh Bắc Kạn và ngủ tại Bắc Kạn. Sáng ngày 06/11/2018 ba người tiếp tục từ Bắc Kạn điều khiển xe máy đi đến xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng rồi đi sang Trung Quốc. Đến Trung Quốc, H và Hưng ngồi uống nước, Duy đi đặt hàng. Đặt hàng xong trời tối, Duy dẫn H và Hưng quay lại Việt Nam ngủ tại nhà người yêu của Duy tên là Mai. Do trời tối, đến lần đầu H không biết nơi đó ở đâu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 07/11/2018 H, Duy, Hưng và Mai điều khiển xe máy quay lại Trung Quốc mua pháo tại quán hôm trước Duy đã đặt mua. Duy mua pháo xong H và Hưng buộc lên xe máy chở mỗi người 01 (Một) bao tải pháo, Duy đèo Mai đi một xe. Hưng đi trước, H đi sau, qua mốc 537 ra đến ngã ba đường nhựa thuộc xóm Nà Rại, xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng thì H bị bắt quả tang, Hưng, Duy và Mai chạy thoát.

Khi bị bắt quả tang Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của H những tài sản sau: 24 (hai mươi tư) khối hộp hình trụ được bọc bằng giấy màu đỏ, vàng có chữ Trung Quốc (Nghi là pháo nổ); 01 (Một) điện thoại di động, màu đen, cũ đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau có chữ PHILIP; 01 (Một) điện thoại di động, màu đen, cũ đã qua sử dụng, mặt trước và mặt sau có chữ OPPO; 01 (Một) xe máy Honda, biển kiểm soát 98H2-3058; Số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng). Qua khai thác nhanh, H khai nhận 24 (hai mươi tư) khối hộp hình trụ là pháo nổ do Trung Quốc sản xuất, H chở cho Duy và Duy thanh toán tiền công cho H là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Ngày 08/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật, 24 (hai mươi tư) khối hộp hình trụ được bọc bằng giấy màu đỏ, vàng có chữ Trung Quốc có tổng trọng lượng là 33kg (Ba mươi ba kilogam).

Ngày 10/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra Quyết định trưng cầu vật chứng thu giữ của Giáp Văn H. Tại Bản kết luận giám định số 6482/C09-P2 ngày 12/11/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Giáp Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. H quen biết Duy qua mạng xã hội Facebook, H không biết họ, địa chỉ của Duy ở đâu. H nhận chở pháo cho Duy, Duy trả tiền công cho H là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Duy là người trực tiếp trao đổi việc mua pháo, H không biết Duy mua pháo với ai, mua bao nhiêu tiền và mua pháo về để làm gì. H chở pháo từ Trung Quốc về Việt Nam đến địa phận xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSBL ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Giáp Văn H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giáp Văn H theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Giáp Văn H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 02 (Hai) điện thoại di động H dùng để liên lạc với Duy, trong đó: 01 điện thoại di động có chữ PHILIP, 01 điện thoại di động có chữ OPPO và 01 (một) xe máy HONDA Wave màu xanh đậm, biển kiểm soát: 98H2 - 3058; Trả lại cho bị cáo số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy 23 (Hai mươi ba) hộp pháo do Trung Quốc sản xuất.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Duy là người thuê Giáp Văn H chở pháo và hứa sẽ trả công cho H nếu H chở pháo về đến Hưng Yên, nhưng không biết họ, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc không đủ căn cứ truy xét.

Đối với Hưng, Mai là người đi cùng H đi vận chuyển pháo cho Duy nhưng không biết tên thật là gì, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc không đủ căn cứ truy xét.

Bị cáo Giáp Văn H nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện

Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Giáp Văn H thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu năng lực trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 07/11/2018 H nhận chở pháo từ Trung Quốc về Việt Nam cho Duy thì bị phát hiện bắt quả tang; Tổng số pháo H vận chuyển là 33kg (Ba mươi ba kilogam). Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông.

Điều 191 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.0000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

k) Vận chuyển qua biên giới"

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm".

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Giáp Văn H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Giáp Văn H sinh ra, lớn lên và đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn H, xã ĐL, huyện LG, tỉnh BG. Từ tháng 02/2018 bị cáo chuyển đến sinh sống như vợ chồng với người yêu tại Thôn ĐT, xã VS, huyện LS, tỉnh HB. Bị cáo đi học đến lớp 8 thì bỏ học. Bị cáo có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bị cáo nhận thức được pháo nổ là hàng cấm nhưng vì lười lao động, ham muốn lợi ích trước mắt, không làm chủ được bản thân nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi

phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 23 (Hai mươi ba) khối hình trụ, vỏ màu đỏ có chữ Trung Quốc đây là mặt hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 (Hai) điện thoại di động, trong đó: 01 (một) điện thoại di động mặt trước và mặt sau màu đen có chữ PHILIP, số IMEI: 862334023269798, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động mặt trước và mặt sau màu đen có chữ OPPO, số IMEI: 861570044482552, cũ đã qua sử dụng; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ 02 (Hai) điện thoại này bị cáo dùng để trao đổi, liên lạc với Duy về việc đi chở pháo nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh đậm, biển kiểm soát 98H2-3058, xe không có yếm, vỏ đầu xe bị vỡ, xe cũ đã qua sử dụng đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nước.

Đối với số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định số tiền này không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2019.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 tuyên bố bị cáo Giáp Văn H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Căn cứ điểm k khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Giáp Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời gian thụ hình tính từ ngày 07/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 23 (Hai mươi ba) khối hình trụ, vỏ màu đỏ có chữ Trung Quốc.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động mặt trước và mặt sau màu đen có chữ PHILIP, số IMEI: 862334023269798, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động mặt trước và mặt sau màu đen có chữ OPPO, số IMEI: 861570044482552, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy, nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh đậm, biển kiểm soát 98H2-3058, xe không có yếm, vỏ đầu xe bị vỡ, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Giáp Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng có trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện;VKS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Bị cáo;
- UBND xã ĐL, huyện LG, tỉnh BG;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Thùy Ngân